

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI ĐẠT DƯƠNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI ĐẠT DƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0106945354

3. Ngày thành lập: 20/08/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 364 phố Trần Cung, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983565423

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
2.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
4.	Cổng thông tin (trừ hoạt động báo chí)	6312
5.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
6.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
7.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
8.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
10.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
11.	Dịch vụ đóng gói	8292
12.	Điều hành tua du lịch	7912
13.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
14.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
15.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Trừ kinh doanh bất động sản)	5210
16.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
17.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
18.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130

19.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
20.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
21.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
22.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
23.	Xây dựng nhà các loại	4100
24.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
25.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
26.	Bán buôn tổng hợp	4690(Chính)
27.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
28.	Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hoà không khí và sản xuất nước đá	3530
29.	Phá dỡ	4311
30.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
31.	Đại lý du lịch	7911
32.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
33.	Quảng cáo	7310
34.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
35.	Xây dựng công trình công ích	4220
36.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
37.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
38.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
39.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
40.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
41.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
43.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
44.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
45.	Sửa chữa đồ dùng cá nhân và gia đình khác	9529
46.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
47.	Bốc xếp hàng hóa	5224
48.	In ấn	1811
49.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
50.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

51.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
52.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
53.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
54.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán buôn hoá chất (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp và hóa chất nhà nước cấm)	4669
55.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
56.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
57.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
58.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
59.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
60.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
61.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
62.	Cho thuê xe có động cơ	7710
63.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
64.	(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ(%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN XUÂN LƯỢNG	Số 117, phố Trần Nhân Tông, Phường Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	1.000.000.000	56,00	100822945	
2	PHẠM TUẤN LINH	Tổ 13, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	800.000.000	40,00	001081008056	

8. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: TRẦN XUÂN LƯỢNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 09/10/1982

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 100822945

Ngày cấp: 08/07/2013

Nơi cấp: Công an tỉnh Quảng Ninh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số 117, phố Trần Nhân Tông, Phường Quảng Yên, Thị xã Quảng Yên, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 364 phố Trần Cung, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội